

THỰC TRẠNG THIẾT KẾ BÀI HỌC TIẾNG VIỆT LỚP 1 CỦA GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Lê Thị Lan Anh¹⁺,
Nguyễn Thị Hồng Ngọc²

¹Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2;

²Trường Tiểu học Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

+Tác giả liên hệ • Email: lethilananh.sp2@moet.edu.vn

Article History

Received: 09/10/2020

Accepted: 26/10/2020

Published: 05/12/2020

Keywords

lesson, lesson design,
primary, Vietnamese 1,
Literature.

ABSTRACT

Education innovation and development are a matter of great concern to our Party and State today. The development of lesson designing skills, especially the first grade Vietnamese lesson design, plays an important role in improving the effectiveness of teachers' lessons. On the basis of theory and practice, the article analyzes the current situation of grade 1 Vietnamese lesson design of teachers to evaluate and develop measures to develop 1st grade Vietnamese lesson design skills according to Literature course 2018 contributes to improving the quality of teaching and learning at primary schools. The article is a useful information channel for teachers to refer to design capacity development-oriented lesson plans to meet the requirements of the new General Education program.

1. Mở đầu

Thiết kế bài học (TKBH) là sự “gia công trí tuệ” của giáo viên (GV) đối với tài liệu học tập, thay đổi hình thức và nội dung, lựa chọn phương pháp dạy học sao cho phù hợp với trình độ, đặc điểm nhân cách của học sinh (HS) mà vẫn đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng và logic sư phạm. Việc GV chuẩn bị bài dạy học càng công phu sẽ tỉ lệ thuận với sự thành công của tiết học. TKBH Tiếng Việt theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới đòi hỏi phải thiết kế ra những bài học theo định hướng phát triển năng lực, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; tập trung dạy cách học và rèn luyện năng lực tự học, tạo cơ sở để học tập suốt đời, tự cập nhật và đổi mới tri thức, phát triển năng lực cho HS.

Trong chương trình tiểu học, Tiếng Việt là môn học trọng tâm, chiếm số lượng lớn các tiết trong tuần, có mục tiêu hình thành và phát triển ở HS các kĩ năng sử dụng tiếng Việt (đọc, viết, nói và nghe) để học tập và giao tiếp trong các môi trường hoạt động lứa tuổi, góp phần rèn luyện thao tác tư duy.

Bài báo nghiên cứu thực trạng TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV, từ đó gợi ý một số biện pháp phát triển kĩ năng TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình môn Ngữ văn 2018.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

- *Bài học*: Hiện nay, khi nghiên cứu về bài học, nhiều tác giả vẫn có những cách gọi tên khác nhau nhưng nhìn chung các nghiên cứu tập trung chủ yếu thành 3 hướng: + Xem bài học là hình thức tổ chức dạy học cơ bản trong nhà trường bên cạnh những hình thức dạy học khác (tham quan, seminar, thực hành...); + Bài học là một đơn vị của nội dung học vấn (đơn vị tri thức, kĩ năng, kĩ xảo); + Bài học là một đoạn hoàn chỉnh của quá trình dạy học, hay là quá trình dạy học thu nhỏ với đầy đủ các thành tố của nó.

Chúng tôi thống nhất với quan điểm: *Bài học là một đơn vị dạy học tương đối hoàn chỉnh, trọn vẹn; chứa đựng một đơn vị kiến thức, kĩ năng, thái độ cụ thể, có thời lượng dạy học xác định*. Theo quan điểm này, bất cứ bài học ở trên lớp hay ngoài lớp học đều là một đơn vị dạy học; các đơn vị dạy học này tạo thành hệ thống bài học logic, chặt chẽ, bài bản, có nội dung ổn định, không tùy ý đảo ngược, có tính cấu trúc cao theo logic khoa học cơ bản.

- *Thiết kế bài học*: Tác giả Trần Quốc Tuấn (2012) quan niệm: “TKBH là tạo ra một chương trình phối hợp hành động dạy của thầy và hành động học của trò mà ở đó các mối quan hệ liên hệ giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp và điều kiện học tập được thể hiện một cách sinh động” (tr 17); còn tác giả Đặng Thành Hưng (2005) quan niệm: “TKBH là sự chuẩn bị của GV đối với bài học, trong đó GV xác định mục tiêu, các công việc, logic công việc mà họ muốn diễn ra trong bài giảng cùng những cách thức thực hiện chúng để đạt được mục tiêu đã định” (tr 6).

Ở đây, chúng tôi quan niệm: *TKBH là hoạt động lao động sư phạm sáng tạo của GV, bao gồm một quy trình mang tính hệ thống như thiết kế, phát triển, đánh giá và quản lí toàn bộ quá trình dạy học một đơn vị bài học theo một ý tưởng khoa học rõ ràng, đảm bảo cho việc dạy và học có hiệu quả*.

Sản phẩm của hoạt động TKBH là một bản “thiết kế sư phạm” cho một đơn vị dạy học tương đối hoàn chỉnh. Bản thiết kế mỗi bài học chính là kết hợp những thiết kế cụ thể của mục tiêu học tập, nội dung học tập, các hoạt động, các phương tiện giảng dạy - học tập và học liệu, đánh giá tổng kết và hướng dẫn học tập bổ sung, môi trường học tập và xác lập được những liên hệ cần thiết, hợp lí giữa những yếu tố này. Tất cả những thiết kế này và liên hệ giữa chúng tạo nên một quy trình tương đối rõ ràng, logic về nội dung, đòi hỏi GV tuân thủ những kĩ thuật nhất định để mô tả và tiến hành trên lớp.

2.2. Thực trạng thiết kế bài học Tiếng Việt lớp 1 của giáo viên tiểu học

2.2.1. Khái quát về khảo sát thực trạng

Để nghiên cứu thực trạng TKBH Tiếng Việt lớp 1 của các GV tiểu học, chúng tôi đã xin ý kiến của 30 GV tại 3 trường tiểu học tại TP. Hà Nội, gồm: Trường Tiểu học Thượng Thanh (quận Long Biên), Trường Tiểu học Gia Thụy (quận Long Biên) và Trường Tiểu học Xuân Hòa (phường Xuân Hòa, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) trong năm học 2019-2020. Đặc điểm chung của 3 trường được chọn khảo sát là: có đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên dày dặn kinh nghiệm; đều đạt chuẩn và trên chuẩn; có đủ cơ sở vật chất, môi trường học tập thuận lợi cho quá trình dạy và học.

- Mục tiêu khảo sát, phân tích thực trạng TKBH Tiếng Việt lớp 1 được tiến hành như sau: + Thu thập thông tin số liệu về các vấn đề đặt ra trong nhiệm vụ nghiên cứu; + Đánh giá thực trạng TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV tiểu học hiện nay; + Đánh giá các mặt mạnh, hạn chế và nguyên nhân của thực trạng, từ đó đề xuất các biện pháp phát triển kĩ năng TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV tiểu học.

- Nội dung khảo sát: + *Nhận thức của GV về TKBH Tiếng Việt lớp 1*; + *Thực trạng TKBH Tiếng Việt lớp 1*.

- Phương pháp khảo sát: Chúng tôi đã sử dụng cùng lúc các phương pháp nghiên cứu phù hợp với nội dung, mục đích nghiên cứu như: *phương pháp điều tra; phương pháp quan sát; phương pháp xử lí số liệu thống kê toán học.*

2.2.2. Kết quả khảo sát

- *Nhận thức của GV về TKBH Tiếng Việt lớp 1:*

+ Mức độ cần thiết của việc TKBH Tiếng Việt lớp 1: Qua khảo sát bằng phiếu hỏi với 30 GV lớp 1 trên địa bàn khảo sát, chúng tôi thu được kết quả như ở *Bảng 1*:

Bảng 1. Nhận thức về mức độ cần thiết của việc TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV tiểu học

Mức độ	Số lượng	Tỉ lệ %
Không cần thiết	0	0
Ít cần thiết	5	16,6
Cần thiết	8	26,6
Khá cần thiết	11	36,7
Rất cần thiết	6	20,0

Như vậy, phần lớn các GV đều nhận thức được tầm quan trọng của TKBH nói chung và TKBH Tiếng Việt lớp 1 nói riêng.

+ Mức độ cần thiết của các hoạt động TKBH Tiếng Việt lớp 1 (kết quả thể hiện ở *bảng 2*):

Bảng 2. Nhận thức về mức độ cần thiết của các hoạt động trong TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV tiểu học

Các hoạt động trong TKBH	Mức độ cần thiết									
	Không cần thiết		Ít cần thiết		Cần thiết		Khá cần thiết		Rất cần thiết	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Xác định và thiết kế mục tiêu bài học	0	0	2	6,7	4	13,3	14	46,7	10	33,3
Xác định và lựa chọn nội dung dạy học	0	0	0	0	9	30,0	12	40,0	9	30,0
Lựa chọn và thiết kế hoạt động học tập	0	0	0	0	3	10,0	11	36,7	16	53,3
Xác định và lựa chọn phương pháp, phương tiện, học liệu	0	0	2	6,7	10	33,3	12	40,0	6	20,0
Xác định và lựa chọn môi trường, KN thiết kế tổng kết	0	0	3	10,0	15	50,0	7	23,3	5	16,7

Bảng 2 cho thấy, hầu hết các GV tiểu học rất coi trọng việc xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung và tổ chức các hoạt động dạy học. Việc lựa chọn phương pháp, phương tiện, học liệu và xây dựng môi trường ít được quan tâm và chú trọng hơn.

+ Những yếu tố ảnh hưởng đến việc TKBH Tiếng Việt lớp 1 (kết quả thể hiện ở bảng 3):

Bảng 3. Nhận thức về những yếu tố ảnh hưởng đến việc TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV tiểu học

Những yếu tố	Ý kiến GV (số lượng)	Ý kiến GV (%)
Nhận thức của GV	26	86,6
Tính chủ động, tích cực của GV	27	90,0
Hoạt động thực hành, giảng dạy	28	93,3
Cơ sở vật chất, môi trường rèn luyện	26	86,6

Kết quả khảo sát ở bảng 3 cho thấy, việc TKBH Tiếng Việt lớp 1 ảnh hưởng rất lớn bởi nhận thức của GV; tính chủ động, tích cực của các thầy cô; ảnh hưởng bởi hoạt động thực hành, giảng dạy và cơ sở vật chất cũng như môi trường rèn luyện.

- *Thực trạng TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV tiểu học*: Chúng tôi đã yêu cầu các GV tiến hành thiết kế một kế hoạch bài học Tiếng Việt lớp 1 và kết quả thu được như sau:

+ Về hình thức: Đa số kế hoạch bài học, GV bám vào sách GV, lấy lại nội dung, các hình thức, phương pháp tổ chức dạy học để đưa vào kế hoạch dạy học của mình. Như vậy, TKBH sẽ trở nên nhàm chán, rập khuôn, không có sự sáng tạo, không kích thích được hứng thú của HS khi tham gia vào bài học.

+ Mục tiêu bài học: GV thiết kế mục tiêu chưa theo yêu cầu cần đạt về các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe. Đa số GV đều xác định mục tiêu theo kiến thức, kĩ năng và thái độ, tuy nhiên, vẫn còn một số GV do chưa nắm được bản chất nên đã xác định thêm một mục tiêu về năng lực. Bên cạnh đó, có một số kế hoạch bài học GV còn xác định mục tiêu bao gồm mục tiêu về: kiến thức, kĩ năng, năng lực, phẩm chất.

+ Thiết kế các hoạt động bài học:

Hoạt động khởi động: Một số GV còn nhầm lẫn “khởi động” với “ôn bài cũ” và “khởi động” với “học bài mới”, điều này cho thấy GV chưa thực sự hiểu và nắm được bản chất của hoạt động “khởi động”. Khởi động vừa là hoạt động giúp HS ôn bài cũ, vừa là hoạt động để kết nối với bài mới cho HS. Tuy nhiên, GV thiết kế hoạt động khởi động chưa ăn nhập với bài học. Có một số kế hoạch bài học, hoạt động khởi động của GV đơn thuần chỉ cho HS hát một bài hát, chơi một trò chơi vận động mà chưa có sự liên hệ giữa bài hát, trò chơi với nội dung bài học cũ hay nội dung bài học mới. Hoạt động khởi động được thiết kế như vậy là chưa hiệu quả, chưa tạo hứng thú cho HS để bắt đầu tiết học.

Hoạt động khám phá: Vẫn còn GV chưa hiểu đúng bản chất, còn nhầm lẫn, không cho là khám phá mà phải là vấn đề gì đó to lớn hơn (như phát minh chứ không phải là phát hiện). Quan điểm này dẫn đến việc TKBH của GV chưa phù hợp với HS, chưa giúp HS tự phát hiện, tìm tòi ra kiến thức của bài học.

Hoạt động luyện tập, thực hành; vận dụng, đánh giá: GV còn rập khuôn, máy móc trong thiết kế các hoạt động của bài học. Hoạt động của bài học được chia thành khởi động, khám phá, luyện tập - thực hành, đánh giá. Tuy nhiên, trong thực tế dạy học, không phải bài học nào cũng có đầy đủ cả 4 hoạt động đó, nhưng các GV vẫn thiết kế đầy đủ tất cả mọi hoạt động trong cùng một bài học. Việc thiết kế như vậy sẽ làm ảnh hưởng đến thời gian của tiết học cũng như ảnh hưởng tới việc học tập của HS trong một tiết học.

+ Phương pháp, kĩ thuật dạy học: Chúng tôi tiến hành đưa cho các GV xem một đoạn video dạy học, sau đó yêu cầu GV hãy chỉ ra 5 phương pháp, hình thức kĩ thuật dạy học trong video đó và thu được kết quả là: Số GV nhận diện chính xác, đầy đủ cả 5 phương pháp, hình thức kĩ thuật dạy học chiếm 33,3%; số GV nhận diện chính xác được 3-4 phương pháp, hình thức kĩ thuật dạy học chiếm 46,7%; số GV Nhận diện chính xác được 1-2 phương pháp, hình thức kĩ thuật dạy học chiếm 20,0% và không có GV nào không nhận diện chính xác các phương pháp, hình thức kĩ thuật dạy học nào.

Ngoài ra, hầu hết các GV chỉ nhận diện được những phương pháp, hình thức kĩ thuật dạy học cơ bản như: thảo luận nhóm, giảng giải... mà chưa nhận diện được các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực khác; chưa có sự đổi mới về phương pháp, chưa ứng dụng các kĩ thuật dạy học tích cực vào các hoạt động của HS. Việc dạy học vẫn đơn thuần chỉ dừng lại ở phương pháp giảng giải mà chưa đưa HS làm chủ thể của bài học, chưa tạo cơ hội cho HS tự tìm tòi, khám phá kiến thức, vận dụng để giải quyết các tình huống trong thực tiễn. Một số GV có kết hợp phương pháp thảo luận nhóm, tuy nhiên vẫn chỉ mang tính hình thức, việc thiết kế nội dung thảo luận nhóm của HS vẫn chưa hiệu quả, chưa giúp HS phát triển tốt năng lực hợp tác nhóm để giải quyết vấn đề.

Nội dung cốt lõi của môn Tiếng Việt ở tiểu học bao gồm các mạch kiến thức, kỹ năng cơ bản, thiết yếu về tiếng Việt và văn học, đáp ứng các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của HS. Chương trình được thiết kế theo các mạch chính tương ứng với các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe. Kiến thức tiếng Việt và văn học được tích hợp trong quá trình dạy học đọc, viết, nói và nghe. Mục tiêu của Chương trình môn Ngữ văn 2018 ở tiểu học là giúp HS hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu với các biểu hiện cụ thể: yêu thiên nhiên, gia đình, quê hương...; giúp HS bước đầu hình thành các năng lực chung, phát triển năng lực ngôn ngữ ở tất cả các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe với mức độ cơ bản và phát triển ở HS năng lực văn học với yêu cầu phân biệt được thơ và truyện; biết cách đọc thơ và truyện; nhận biết được vẻ đẹp của ngôn từ nghệ thuật; có trí tưởng tượng, hiểu và biết xúc động trước cái đẹp, cái thiện của con người và thế giới xung quanh được thể hiện trong các văn bản văn học.

3. Kết luận

Bài báo đã đi sâu nghiên cứu thực trạng TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV tiểu học; làm rõ được những tồn tại và hạn chế của việc TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV; dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn để đưa ra các biện pháp nhằm phát triển kỹ năng TKBH Tiếng Việt lớp 1 của GV, từ đó giúp GV nâng cao nhận thức về TKBH và TKBH thuận lợi, chính xác và linh hoạt, sáng tạo, góp phần nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Việt lớp 1 theo Chương trình Giáo dục phổ thông mới nói chung và Chương trình môn Ngữ văn 2018 nói riêng.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể - Chương trình môn Ngữ văn* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018).
- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018).
- Đặng Thành Hưng (2005). *Thiết kế bài học nhằm tích cực hóa học tập*. Tạp chí Giáo dục, số 107, tr 6-7.
- Hoàng Thanh Thúy (2016). *Xây dựng quy trình rèn luyện kỹ năng thiết kế bài học theo tiếp cận năng lực cho sinh viên Khoa Tâm lý - Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*. Tạp chí Khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 8, tr 10-14.
- Lê Phương Nga (2019). *Dạy học môn Tiếng Việt lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông mới*. NXB Đại học Sư phạm.
- Lê Phương Nga (chủ biên), Lê A, Đặng Kim Nga, Đỗ Xuân Thảo (2009). *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học*, tập I. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Hữu Dũng (chủ biên, 1996). *Định hướng đổi mới phương pháp đào tạo và bồi dưỡng giáo viên*. NXB Giáo dục.
- Nguyễn Thị Phương Nhung (2011). *Rèn luyện kỹ năng thiết kế bài học cho giáo viên tiểu học qua dạy học dự án*. Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Văn Hồng, Ninh Thị Diệp (2014). *Quy trình thiết kế và tổ chức bài học bằng giáo án điện tử*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 108, tr 38-47.
- Trần Quốc Tuấn (2010). *Rèn kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm - Thực trạng và giải pháp*. Tạp chí Giáo dục, số 248, tr 17-22.
- Trần Thị Loan (2018). *Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng thiết kế bài học theo tiếp cận năng lực cho sinh viên sư phạm*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 2 tháng 5, tr 149-152.